

TRUYỀN THỐNG VÀ GIÁ TRỊ CỦA ĐẢNG NHÌN TỪ MỐI QUAN HỆ GIỮA ĐẢNG VỚI DÂN

GS, TS HOÀNG CHÍ BẢO

Hội đồng Lý luận Trung ương

112105

21-22



Bác Hồ thăm nhân dân xã Nam Cường, huyện Tiên Hải, tỉnh Thái Bình (3-1962)

Ảnh: TL

Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời mùa Xuân năm 1930. Mười lăm năm sau, Đảng đã lãnh đạo thành công cuộc Cách mạng Tháng Tám, năm 1945, giành được chính quyền trong cả nước và từ đây, Đảng chính thức trở thành Đảng cầm quyền. Đảng thực thi vai trò lãnh đạo xã hội và Nhà nước với tư cách một Đảng cầm quyền. Trong lịch sử 83 năm của Đảng thì đã có tới 68 năm Đảng liên tục cầm quyền, lãnh đạo giai cấp công nhân và nhân dân ta trải qua hai cuộc kháng chiến, chống thực dân Pháp, đế quốc Mỹ, “đánh thắng hai đế quốc to” (lời Hồ Chí Minh), cả chủ nghĩa

thực dân cũ và chủ nghĩa thực dân mới, hoàn thành cách mạng giải phóng dân tộc, thực hiện thống nhất Tổ quốc, đồng thời đưa cả nước bước vào thời kỳ quá độ đi lên chủ nghĩa xã hội. Đảng khai phá con đường mới, chưa có tiền lệ trong lịch sử - bỏ qua chế độ tư bản chủ nghĩa, từng bước quá độ lên chủ nghĩa xã hội. Ngày nay, Đảng là lực lượng tiên phong, lãnh đạo giai cấp công nhân, nhân dân lao động và cả dân tộc ta tiến hành sự nghiệp đổi mới theo định hướng xã hội chủ nghĩa, vì dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh, mở cửa với thế giới bên ngoài, hợp tác song phương và đa

phương, chủ động hội nhập quốc tế, kết hợp sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại để phát triển *nhanh và bền vững*.

Bốn triệu đảng viên của Đảng hiện nay, đông gấp hàng trăm lần so với hồi đầu Cách mạng Tháng Tám, đây là lực lượng tiên phong, dẫn dắt gần 90 triệu nhân dân ta thực hiện sứ mệnh lịch sử quang vinh: Độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội. Đó là con đường cách mạng, là quy luật phát triển của cách mạng Việt Nam do chính Hồ Chí Minh - người sáng lập và rèn luyện Đảng ta - phát hiện và lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện.

Trong lịch sử quang vinh của Đảng, cần phải nhấn mạnh tới những điểm nổi bật sau đây:

Thứ nhất, quy luật ra đời của Đảng vừa mang tính *phổ biến* vừa mang tính *đặc thù*, kết hợp nhuần nhuyễn với nhau. Nguyễn Ái Quốc - Hồ Chí Minh, người sáng lập Đảng chính là người đã phát hiện ra quy luật đó. Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời là sản phẩm của sự kết hợp giữa chủ nghĩa Mác - Lênin (chủ nghĩa xã hội khoa học) với phong trào công nhân (tính phổ biến), với phong trào yêu nước của nhân dân ta, của dân tộc Việt Nam (tính đặc thù). Nhờ có sự kết hợp này mà bản chất giai cấp công nhân của Đảng gắn liền mật thiết với nhân dân và dân tộc. Đảng cách mạng mang bản chất giai cấp công nhân đã nâng chủ nghĩa yêu nước và tinh thần dân tộc của nhân dân ta từ truyền thống tới hiện đại, đã phát triển chủ nghĩa yêu nước - tinh hoa giá trị truyền thống của dân tộc Việt Nam qua hàng ngàn năm lịch sử - thành chủ nghĩa yêu nước chân chính mang tinh thần thời đại. Chủ nghĩa yêu nước chân chính đó kết hợp làm một với chủ nghĩa quốc tế chân chính (xã hội chủ nghĩa) của giai cấp công nhân. Cách mạng Việt

Nam trở thành một bộ phận hữu cơ của phong trào cách mạng thế giới, kết hợp sức mạnh của dân tộc với sức mạnh thời đại, thể hiện sâu sắc mối quan hệ giữa giai cấp công nhân với dân tộc, giữa dân tộc với quốc tế và thế giới nhân loại. Trong thời đại mới, thời đại quá độ từ chủ nghĩa tư bản lên chủ nghĩa xã hội, được mở ra từ Cách mạng Tháng Mười Nga, năm 1917, độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội, do đó bỏ qua chế độ tư bản chủ nghĩa, quá độ lên chủ nghĩa xã hội trở thành một xu thế khách quan, một tất yếu lịch sử.

Phát hiện ra điều ấy là một trong những cống hiến xuất sắc của Nguyễn Ái Quốc - Hồ Chí Minh về mặt lý luận với tư cách một nhà tư tưởng mác xít sáng tạo lớn của cách mạng Việt Nam.

Do gắn bó mật thiết với nhân dân và dân tộc nên giai cấp công nhân Việt Nam tuy nhỏ bé về số lượng lại chưa được đào luyện *đầy đủ* trong môi trường sản xuất đại công nghiệp *trực tiếp của nước mình* nhưng giai cấp công nhân Việt Nam vẫn đảm trách được sứ mệnh lịch sử của một giai cấp tiên phong lãnh đạo cách mạng. Chủ nghĩa yêu nước và truyền thống lịch sử của dân tộc là *bệ đỡ tinh thần* cho giai cấp công nhân Việt Nam phát huy sức mạnh và vai trò của mình.

Mặt khác, nhân dân và dân tộc Việt Nam do giai cấp công nhân, thông qua đội tiên phong là Đảng Cộng sản lãnh đạo đã tìm thấy con đường cách mạng đúng đắn để tự giải phóng mình, xóa bỏ ách nô lệ, tiến tới độc lập tự do, *"đem sức ta mà giải phóng cho ta"* (Hồ Chí Minh). Nhờ được dẫn dắt bởi lý tưởng, mục tiêu của giai cấp công nhân, thông qua Hồ Chí Minh và Đảng do chính Người sáng lập, phong trào yêu nước và đấu tranh cứu nước của dân tộc ta đã

chấm dứt thời kỳ khủng hoảng triển miên về đường lối, đã nhìn thấy triển vọng lịch sử, đã đi trên con đường lớn của lịch sử: độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội, độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội.

Nhờ đó, Đảng Cộng sản Việt Nam không chỉ là đội tiên phong của giai cấp công nhân mà còn là đội tiên phong của dân tộc, của nhân dân lao động. Đảng đại biểu chân chính cho lợi ích của giai cấp công nhân, của nhân dân và của dân tộc Việt Nam. *Vậy là, từ trong bản chất của mình, ngay từ đầu, mối quan hệ mật thiết giữa Đảng với dân đã được xác lập.*

Nhân dân và dân tộc với sức mạnh đại đoàn kết đã tạo nên cơ sở xã hội sâu xa, bền vững của Đảng. Sức mạnh của Đảng bắt nguồn từ sức mạnh của nhân dân và dân tộc. Càng thể hiện sâu sắc bản

chất giai cấp công nhân bao nhiêu thì Đảng càng gắn bó máu thịt với nhân dân bấy nhiêu. Sự mệnh của Đảng, lý do tồn tại của Đảng chỉ là trung thành với giai cấp công nhân, với nhân dân và dân tộc, suốt đời phấn đấu hy sinh vì độc lập tự do của Tổ quốc và dân tộc, vì hạnh phúc của nhân dân. Dân tin Đảng, theo Đảng và gắn bó mật thiết với Đảng, bởi dân nhận thấy Đảng là *Đảng của chính mình, Đảng vì dân nên dân tin Đảng, theo Đảng đến cùng.* Xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh, xứng đáng là một Đảng lãnh đạo và cầm quyền vì dân, đó là trách nhiệm của Đảng đối với nhân dân và dân tộc. Bảo vệ Đảng, bảo vệ chế độ chính là để bảo vệ dân. Do đó, xây dựng Đảng không chỉ là nhiệm vụ của Đảng, của các tổ chức

Đảng Cộng sản Việt Nam không chỉ là đội tiên phong của giai cấp công nhân mà còn là đội tiên phong của dân tộc, của nhân dân lao động. Đảng đại biểu chân chính cho lợi ích của giai cấp công nhân, của nhân dân và của dân tộc Việt Nam.

Đảng và toàn thể đảng viên mà còn là nhiệm vụ của toàn dân, của cả xã hội, trước hết là của hệ thống chính trị. Nhân dân quan tâm tới điều đó không chỉ với ý thức nghĩa vụ, trách nhiệm mà còn từ tình cảm, tâm nguyện của mình. Hồ Chí Minh nhiều lần nhắc nhở, *phải dựa vào dân mà xây dựng Đảng. Do gắn bó mật thiết với nhân dân nên Đảng vận động quần chúng, lãnh đạo công tác dân vận không chỉ là nhiệm vụ, trách nhiệm mà còn là một nhu cầu tự nhiên, như sự sống của Đảng.* Không có dân giúp đỡ, dân ủng

hộ, dân bảo vệ, Đảng không thể tồn tại, cũng không thể thực hiện được sứ mệnh của mình. Không có Đảng, dân không có lực lượng dẫn đường, không có người lãnh đạo để thực hiện được vai trò, phát huy sáng kiến sáng tạo, sức mạnh dân chủ và quyền

làm chủ của mình.

Mối quan hệ giữa Đảng với dân với tất cả những biểu hiện sâu xa như thế đã trở thành cơ sở, nền tảng, từ lý luận đến thực tiễn, từ lịch sử đến hiện tại để Đảng lãnh đạo công tác dân vận, vận động quần chúng trong mọi thời kỳ lịch sử.

Thứ hai, mỗi bước trưởng thành của Đảng trong lịch sử đấu tranh cách mạng, mỗi thắng lợi và thành tựu của Đảng đều phản ánh mỗi bước trưởng thành của dân tộc, đều là công sức đóng góp của nhân dân, đều gắn liền với những hy sinh to lớn của nhân dân, kể cả máu xương của bao thế hệ anh hùng - chiến sỹ - con em của nhân dân đã tô thắm lá cờ vẻ vang của Tổ quốc, của Đảng. Bởi vậy, quan hệ giữa Đảng với dân - dân tộc và

nhân dân là quan hệ *tinh sâu nghĩa nặng, thủy chung son sắt trọn đời*. Công tác vận động quần chúng và Đảng lãnh đạo công tác dân vận phải thấm nhuần sâu sắc và phải thể hiện chân thực nhất tính chất của mối quan hệ đó. Quan hệ ấy qua thử thách của thời gian, qua những thăng trầm của lịch sử, khi thuận lợi lúc khó khăn, phong trào khi lên khi xuống... đã định hình thành truyền thống truyền thống cách mạng của Đảng nằm trong truyền thống lịch sử của dân tộc, đã kết tinh thành giá trị, bền vững và thiêng liêng như một giá trị văn hóa, làm rạng rỡ truyền thống, bản sắc văn hóa Việt Nam.

Tổng kết sâu sắc thực tiễn lịch sử ấy, Hồ Chí Minh đã nói, có anh hùng vì có Đảng anh hùng, có Đảng anh hùng vì có dân tộc anh hùng và nhân dân anh hùng.

Ngày nay, chúng ta đều ý thức rõ rệt sức mạnh của sự liên kết này: dân tộc anh hùng - Đảng quang vinh và Bác Hồ vĩ đại. Từ trong chính thể này mà chúng ta nhận ra sức mạnh bởi sự thống nhất, liên kết không thể tách rời, sức sống từ mạch nguồn, cội rễ (Dân tộc) được nhân lên, được phát triển từ *lực đẩy* của bộ phận ưu tú nhất (Đảng) và được thăng hoa, tỏa sáng bởi thiên tài tư tưởng, thiên tài tổ chức và bởi một nhân cách văn hóa điển hình, kiệt xuất (Hồ Chí Minh). Nhờ đó, trong những hoàn cảnh cực kỳ khó khăn, phức tạp, qua những thử thách nghiệt ngã, phải đối mặt với những kẻ thù tàn bạo, những cuộc chiến

tranh khốc liệt, nhất là chiến tranh hủy diệt của đế quốc Mỹ xâm lược, phong trào cách mạng Việt Nam vẫn đứng vững, Đảng vẫn giữ vững phương hướng chính trị với đường lối chiến lược đúng, phương pháp sáng tạo, sách lược linh hoạt, mềm dẻo, dựa vào dân, quy tụ được lòng dân, sức dân, đưa sự nghiệp cách mạng tới thắng lợi.

trong những hoàn cảnh cực kỳ khó khăn, phức tạp, qua những thử thách nghiệt ngã, phải đối mặt với những kẻ thù tàn bạo, những cuộc chiến tranh khốc liệt, nhất là chiến tranh hủy diệt của đế quốc Mỹ xâm lược, phong trào cách mạng Việt Nam vẫn đứng vững, Đảng vẫn giữ vững phương hướng chính trị với đường lối chiến lược đúng, phương pháp sáng tạo, sách lược linh hoạt, mềm dẻo, dựa vào dân, quy tụ được lòng dân, sức dân, đưa sự nghiệp cách mạng tới thắng lợi.

Thứ ba, là một Đảng cách mạng chân chính mang bản chất giai cấp công nhân nên Đảng luôn trung thành với chủ nghĩa quốc tế xã hội chủ nghĩa của giai cấp công nhân, chủ nghĩa yêu nước gắn liền với chủ nghĩa quốc tế, kết hợp sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại. Nhờ sự gắn bó và kết hợp này mà sức mạnh của Đảng, của nhân dân ta được nhân lên gấp bội, mà phong trào cách mạng Việt Nam luôn nhận

được sự cổ vũ, ủng hộ, giúp đỡ không chỉ của các đảng cộng sản và phong trào công nhân quốc tế mà còn của nhân dân các dân tộc trên thế giới. Ý thức sâu sắc được điều đó, Đảng và nhân dân ta cũng đã làm hết sức mình để làm trọn nghĩa vụ quốc tế, góp phần vào sự nghiệp đấu tranh vì hòa bình, độc lập dân tộc, dân chủ, tiến bộ xã hội và chủ nghĩa xã hội. Đảng thường xuyên giáo dục trong Đảng và trong dân tình đoàn kết quốc tế, giữ gìn tình cảm quốc tế trong sáng, thủy chung với giai cấp công nhân và nhân dân lao động các nước trên thế giới. Ngày nay trong xu thế toàn cầu hóa và trong bối cảnh hội nhập

quốc tế, Đảng và Nhà nước ta theo đuổi nhất quán đường lối đối ngoại và chính sách ngoại giao hòa bình, hữu nghị, hợp tác để cùng phát triển, giải quyết đúng đắn mối quan hệ giữa dân tộc và quốc tế, ra sức bảo vệ lợi ích và chủ quyền độc lập toàn vẹn lãnh thổ quốc gia - dân tộc đồng thời thực hiện đầy đủ những nghĩa vụ và cam kết quốc tế, là thành viên có trách nhiệm của cộng đồng thế giới.

Đây cũng là một phương diện hợp thành của *nội dung* và *chính sách* vận động quần chúng mà Đảng chủ trương thực hiện trong tình hình mới, trước yêu cầu mới, nâng cao vị thế và ảnh hưởng quốc tế của Việt Nam, tranh thủ tối đa sự ủng hộ và giúp đỡ của các bạn bè quốc tế đối với Việt Nam.

Thứ tư, phong trào cách mạng Việt Nam do Đảng lãnh đạo không chỉ có những thuận lợi và thành công mà còn có không ít những khó khăn, thử thách, thậm chí có những thử thách nghiệt ngã, trong những hoàn cảnh, tình huống hiểm nghèo, khi bối cảnh quốc tế diễn biến phức tạp, lại phải đối mặt với những kẻ thù tàn bạo, mạnh hơn ta gấp nhiều lần.

Trong những hoàn cảnh và tình huống như thế, chính nhân dân đã che chở, bảo vệ Đảng, nuôi dưỡng phong trào cách mạng bằng tất cả lòng dũng cảm, đức hy sinh. Thực tiễn lịch sử và kinh nghiệm của cách mạng Việt Nam đã cho thấy, sự lãnh đạo đúng đắn, sáng suốt của Đảng là nhân tố quyết định của thắng lợi, nhưng cách mạng là sự nghiệp vĩ đại của quần chúng nhân dân, không có những đóng góp và hy sinh to lớn của nhân dân, qua mọi thời kỳ, qua các thế hệ thì không thể có được những thắng lợi của cách mạng. Vượt qua những khó khăn thử thách, Đảng ngày một trưởng

thành và mối quan hệ giữa Đảng với dân ngày càng được củng cố bền chặt.

Đại hội VI, với tinh thần tự phê phán và quyết tâm đổi mới, Đảng đã nêu bật một trong những bài học lớn là *phải tôn trọng quy luật khách quan, cách mạng phải dựa vào dân, dân là gốc của nước, phải lấy dân làm gốc*. Phải nhìn thẳng vào sự thật, nói rõ sự thật, đánh giá đúng sự thật. Trên phương diện lãnh đạo, khi nào giữ vững được độc lập tự chủ, sáng tạo, có phương hướng và đường lối đúng thì phong trào cách mạng phát triển thuận lợi và thành công, khi phạm vào sai lầm chủ quan, duy ý chí, làm trái quy luật khách quan và xa dân thì cách mạng gặp khó khăn, dẫn tới suy yếu, khủng hoảng và thất bại.

Tại Đại hội VI, Đảng đã công khai tự phê phán những khuyết điểm, sai lầm nghiêm trọng đã mắc phải trong chỉ đạo chiến lược, vạch rõ hậu quả tác hại của bệnh chủ quan, giáo điều, tả khuynh, duy ý chí, khởi xướng đường lối đổi mới để quyết tâm đưa đất nước ra khỏi khủng hoảng, thanh toán triệt để những khuyết điểm, sai lầm ấy.

Ở thời điểm ấy, Tổng Bí thư Trường Chinh đã nói: trong khi Đảng mắc phải những khuyết điểm, sai lầm nghiêm trọng, tình hình đất nước và đời sống của nhân dân rất khó khăn, tâm trạng xã hội lo lắng, nhân dân ta vẫn giữ vững một lòng tin với Đảng, vẫn kiên nhẫn chờ đợi Đảng sửa chữa sai lầm, khuyết điểm và tin rằng, Đảng sẽ vượt qua những khuyết điểm, sai lầm ấy, tiếp tục đưa sự nghiệp cách mạng tiến lên. Vì vậy, Đảng phải làm hết sức mình, đón kịp thời cơ và vượt qua mọi thách thức, tiến hành đổi mới, làm tất cả vì hạnh phúc của nhân dân, *quyết không phụ lòng tin của nhân dân đối với Đảng*. Thái độ dũng cảm và chân thành đó đã nhanh chóng thu hút được sự ủng hộ,

sự tin cậy của nhân dân. Đổi mới - từ lúc khởi đầu, trải qua một phần tư thế kỷ nay cho thấy, đây là một quyết sách chiến lược đúng đắn, kịp thời, đúng quy luật, hợp thời đại, lại *rất được lòng dân, thuận lòng dân*. Nhờ đó, đổi mới nhanh chóng đi vào cuộc sống, đường lối của Đảng đã biến thành ý nguyện và quyết tâm hành động và hành động sáng tạo của nhân dân trong cả nước. Đó là bằng chứng sinh động về sức mạnh, sức sống, ý nghĩa của mối quan hệ giữa Đảng với dân, về phương pháp khoa học và cách mạng trong công tác vận động quần chúng của Đảng. Thực tiễn đổi mới cũng cho thấy, mối quan hệ giữa Đảng với dân, nhất là trong điều kiện Đảng cầm quyền và lãnh đạo chính quyền là quan hệ cốt yếu, bao trùm và quyết định nhất trong toàn bộ hoạt động của Đảng, trong công tác dân vận của Đảng. Thành hay bại, mạnh hay yếu trong sự nghiệp của Đảng, của dân tùy thuộc vào việc giải quyết đúng hay sai, tốt hay xấu, hiệu quả hay kém hiệu quả mối quan hệ này. Cần phải nhấn mạnh rằng, quan hệ giữa Đảng với dân là quan hệ gốc, nền tảng và chủ đạo chi phối toàn bộ các mối quan hệ khác trong đời sống chính trị của Đảng, của dân, trong hệ thống chính trị và trong xã hội.

Thứ năm, do bản chất của Đảng, do mối quan hệ giữa Đảng với dân là mối quan hệ mật thiết, vừa là quan hệ *chính trị* vừa là quan hệ *đạo đức* và *văn hóa* rất đỗi thiêng liêng, bền chặt, Đảng lại thường xuyên chăm lo xây dựng Đảng về chính trị, tư tưởng và tổ chức nên trong lịch sử đấu tranh cách mạng, Đảng đã xây dựng được một truyền thống về vang, đáng tự hào. Đó là *truyền thống đoàn kết, thống nhất*.

Ở trong Đảng, truyền thống đó tạo cho Đảng sức mạnh chiến đấu, sức mạnh hành

động, không mắc sai lầm về đường lối, không xa rời phương hướng chính trị, không xảy ra tình trạng phân liệt, chia rẽ về tư tưởng và tổ chức. Đây là đảm bảo tối quan trọng để Đảng có sức mạnh *tự bảo vệ* từ bên trong nội bộ Đảng. Cũng nhờ đó, trong quan hệ với dân và dân tộc, Đảng giữ trọn được lòng trung thành, phần đầu hy sinh để phục vụ dân tộc và nhân dân. Đảng đại biểu trung thành cho lợi ích của dân tộc và nhân dân nên Đảng không chỉ *tự bảo vệ* mà còn *được dân bảo vệ*, bởi một lực lượng to lớn, đông đảo là *toàn dân* và bởi sức mạnh vô địch không một thế lực nào phá vỡ nổi, đó là sức mạnh đoàn kết, lòng trung thành, đức hy sinh cao cả của toàn dân tộc.

Truyền thống quý báu này điển hình cho một *giá trị văn hóa, văn hóa chính trị của Đảng, văn hóa chính trị của dân tộc Việt Nam trong lịch sử hiện đại, một giá trị đặc thù tiêu biểu của Đảng Cộng sản Việt Nam, của cộng đồng dân tộc Việt Nam*.

Phát huy sức mạnh truyền thống đó, giữ gìn và bảo vệ giá trị văn hóa đó là trách nhiệm của toàn Đảng, toàn dân. Sự thống nhất, đồng thuận đó phải được đồng thời thể hiện *trong thực tiễn công tác vận động quần chúng, trong sự lãnh đạo công tác dân vận của Đảng, nhất là trong tình hình hiện nay*, cũng như trong sự tham gia xây dựng Đảng, xây dựng Nhà nước, xây dựng xã hội, bảo vệ chế độ của quần chúng nhân dân.

Năm điểm nổi bật đó trong lịch sử Đảng hơn tám mươi năm qua, có thể nói, đã bao quát lịch sử - lý luận - thực tiễn về mối quan hệ giữa Đảng với dân, là những kinh nghiệm và bài học vô giá cần được kế thừa và phát huy để công tác dân vận của Đảng và xây dựng, chính đốn Đảng trước yêu cầu mới, trong tình hình mới đạt được một sự phát triển mới về chất ♣